PHÚ QUÝ
GIAO DỊCH HÀNG HÓA







PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG BẠC

THÁNG *11*

Ngày phát hành: 06/11/2026





CÔNG TY TNHH GIAO DỊCH HÀNG HÓA PHÚ QUÝ

51 Quang Trung, P. Hà Đông, Tp. Hà Nội

0335 399 993

phuquytrading.vn

PHÚ QUÝ
GIAO DỊCH HÀNG HÓA

THỊ TRƯỜNG BẠC TRONG NƯỚC
THÁNG 10

Biểu đồ giá bạc thỏi Phú Quý (đồng/kg)

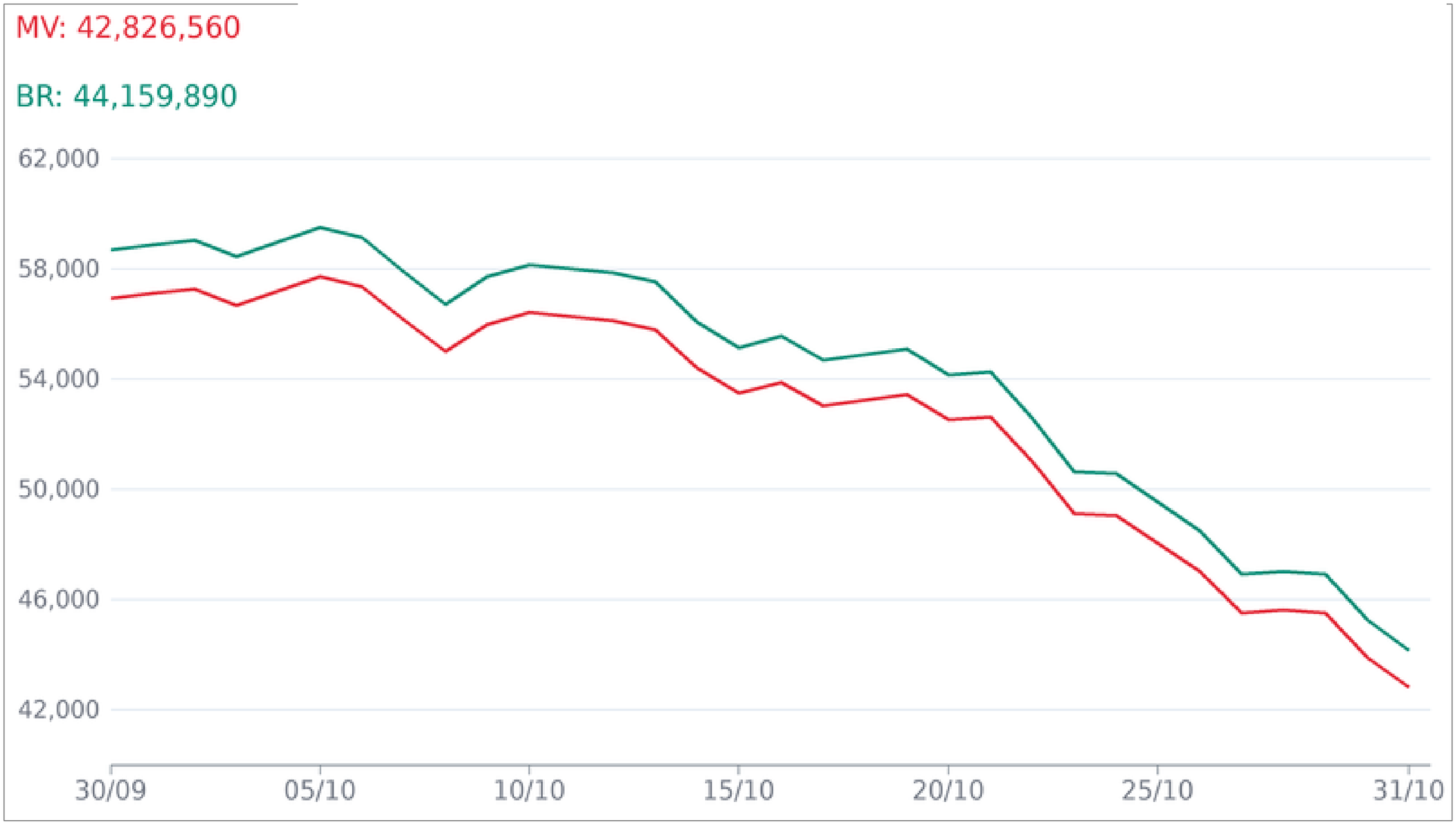

Trong tháng 10, giá bạc thỏi Phú Quý trong nước giảm khoảng 24,8% so với cuối tháng 9, từ 58,69 triệu đồng/kg xuống 44,16 triệu đồng/kg.

Diễn biến này phản ánh giá bạc trong nước đã chịu áp lực giảm theo thị trường quốc tế, đặc biệt trong tuần cuối tháng. Điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn trước biến động lớn của bạc thế giới và kỳ vọng chính sách tiền tệ Mỹ.

THỊ TRƯỜNG BẠC THẾ GIỚI
THÁNG 10

Giá bạc quốc tế

Sản phẩm	Giá đóng cửa tháng	Thay đổi tháng (%)	Thay đổi năm (%)
Bạc giao ngay	49,13 USD/Oz	-18,70%	-30,28%
Bạc COMEX giao tháng 12/2026	49,28 USD/Oz	-18,64%	-30,85%
Bạc Thượng Hải giao tháng 12/2026	12,093 CNY/g	-18,99%	-31,65%

Trong tháng 10, giá bạc thế giới tiếp tục điều chỉnh mạnh gần 19%, kéo dài xu hướng giảm sang tháng thứ hai liên tiếp. Áp lực bán xuất hiện đồng loạt tại COMEX và thị trường Trung Quốc, khiến giá bạc kỳ hạn Mỹ rơi xuống dưới 50 USD/oz vào cuối tháng.

Đà giảm chủ yếu đến từ kỳ vọng Fed duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt khi lạm phát Mỹ còn cao và giá dầu tăng làm gia tăng rủi ro lạm phát. Đồng USD và lợi suất trái phiếu duy trì ở mức cao, gây sức ép lên nhóm kim loại quý.

SỰ KIỆN VĨ MÔ
THÁNG 10

TIN TỨC KINH TẾ



- Ngày 28/10, Fed giữ nguyên lãi suất ở mức 3,75–4,00%. Fed đánh giá hoạt động kinh tế Mỹ tiếp tục tăng trưởng vững, nhưng lạm phát vẫn ở mức cao, qua đó duy trì quan điểm thận trọng trong điều hành chính sách tiền tệ.
- Áp lực lạm phát Mỹ gia tăng trong tháng 10. CPI tháng 9 tăng 0,6% theo tháng và 3,7% so với cùng kỳ, trong khi PPI tăng 1,3% theo tháng. Giá xăng và năng lượng tiếp tục đẩy cao rủi ro lạm phát.
- GDP Mỹ quý III tăng 3,4%, cho thấy kinh tế vẫn vững. Trong khi đó, bảng lương phi nông nghiệp tháng 9 chỉ tăng 29 nghìn việc làm và tỷ lệ thất nghiệp đạt 4,2%, phản ánh thị trường lao động yếu đi.

DỮ LIỆU KINH TẾ

- Bảng lương phi nông nghiệp tháng 9 – Mỹ | Thực tế: **+29K**
- Chỉ số CPI tháng 9 – Mỹ | Thực tế: **+3,7%**
- Chỉ số PPI tháng 9 – Mỹ | Thực tế: **+1,3%**
- Chỉ số PCE lõi tháng 9 – Mỹ | Thực tế: **3,1%**
- GDP quý III – Mỹ | Thực tế: **3,4%**

TIN TỨC ĐỊA CHÍNH TRỊ

- Căng thẳng Mỹ–Iran tiếp diễn trong tháng 10 khi các cuộc đàm phán mở lại eo biển Hormuz chưa đạt đột phá. Ngày 11/10, Iran đánh giá phản hồi của Washington đối với đề xuất mở lại tuyến hàng hải vẫn chưa đáp ứng các điều kiện.
- Rủi ro an ninh hàng hải tại eo biển Hormuz tiếp tục gây gián đoạn vận chuyển năng lượng. Giá dầu Brent tăng mạnh trong nửa cuối tháng, làm gia tăng lo ngại lạm phát và tác động đến kỳ vọng lãi suất Mỹ.
- Cuối tháng, bất ổn Trung Đông và bầu cử giữa nhiệm kỳ Mỹ tiếp tục hỗ trợ nhu cầu trú ẩn. Dù vậy, kỳ vọng lãi suất cao và đồng USD mạnh vẫn gây sức ép lên giá bạc.

PHÚ QUÝ
GIAO DỊCH HÀNG HÓA

DỮ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11

Dữ liệu kinh tế

Ngày	Sự kiện	Quốc gia	Dự báo
03/11/2026	Bầu cử giữa nhiệm kỳ Quốc hội Mỹ	Mỹ	
06/11/2026	Bảng lương phi nông nghiệp tháng 10	Mỹ	**+65K**
10/11/2026	Chỉ số CPI tháng 10	Mỹ	**+0,2% MoM**
25/11/2026	GDP quý III – ước tính lần hai	Mỹ	
	Chỉ số PCE lõi tháng 10	Mỹ	**3,2% YoY**

Trong tháng 11, tâm điểm của thị trường bạc sẽ tập trung vào kết quả bầu cử giữa nhiệm kỳ Mỹ và những dữ liệu kinh tế quan trọng trước cuộc họp Fed tháng 12. Báo cáo việc làm ngày 6/11 và CPI tháng 10 ngày 10/11 có thể định hình kỳ vọng lãi suất. Nếu thị trường lao động phục hồi và lạm phát duy trì ở mức cao, đồng USD cùng lợi suất trái phiếu có thể được hỗ trợ, qua đó gây sức ép lên bạc.

Bên cạnh đó, biên bản FOMC dự kiến công bố ngày 18/11 sẽ cung cấp thêm tín hiệu về định hướng của Fed sau quyết định giữ lãi suất tháng 10. GDP quý III ước tính lần hai và PCE lõi ngày 25/11 tiếp tục là những dữ liệu đáng chú ý. Kết quả bầu cử Quốc hội có thể tác động tới kỳ vọng về ngân sách, nợ công và chính sách tài khóa, từ đó ảnh hưởng đến triển vọng giá bạc.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG
VỊ THẾ QUỸ ĐẦU TƯ

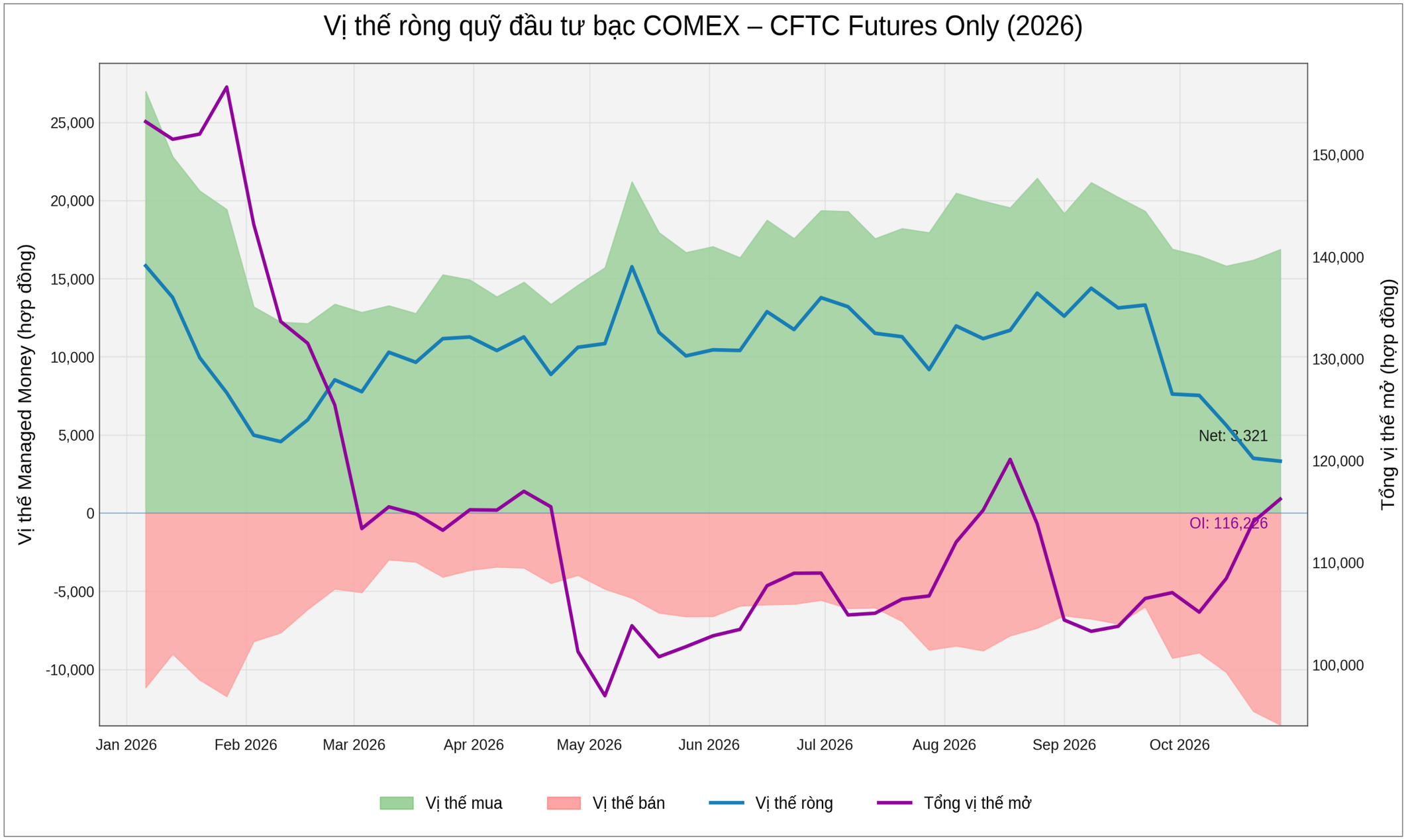

Tính đến ngày 27/10/2026, nhóm quỹ đầu tư trên thị trường bạc COMEX duy trì vị thế mua ròng khoảng 3.321 hợp đồng, giảm 4.293 hợp đồng, tương đương 56,4% so với mức 7.614 hợp đồng cuối tháng 9. Trong đó, vị thế mua gần như đi ngang từ 16.886 xuống 16.864 hợp đồng, trong khi vị thế bán tăng từ 9.272 lên 13.543 hợp đồng, cho thấy tâm lý đầu cơ tiếp tục thận trọng trong tháng 10.

Tổng thể, các quỹ vẫn duy trì trạng thái mua ròng đối với bạc, nhưng quy mô đã thu hẹp đáng kể. Trong khi đó, tổng vị thế mở tăng 8,6%, cho thấy mức độ tham gia thị trường gia tăng.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG
DÒNG VỐN QUỸ ETF

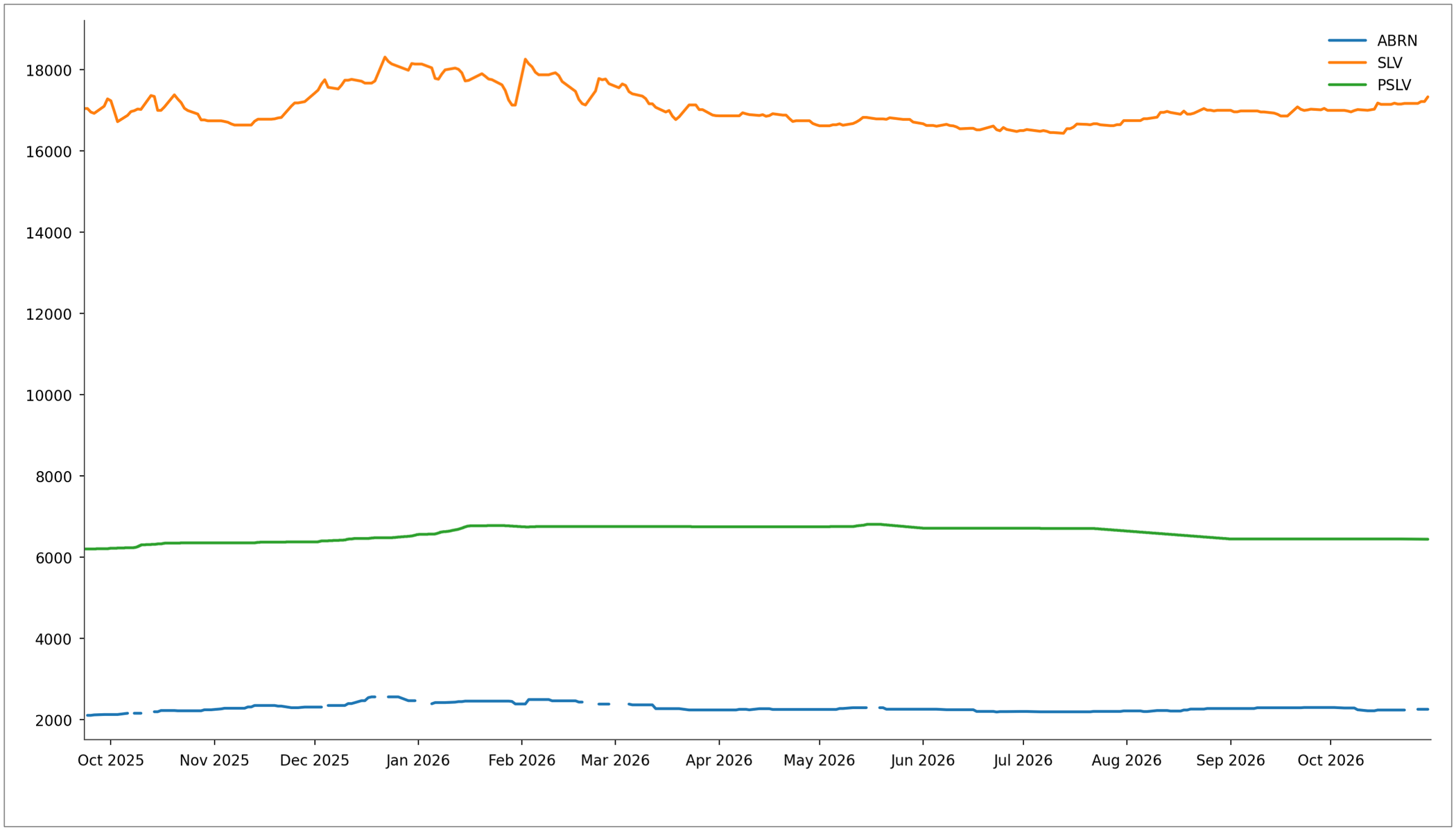

Trong tháng 10, lượng nắm giữ tại các quỹ ETF bạc ghi nhận diễn biến phân hóa rõ rệt. Quỹ SLV tăng lượng bạc quy đổi từ khoảng 16.991,8 tấn cuối tháng 9 lên 17.324,6 tấn cuối tháng 10, tương đương tăng 332,8 tấn (+1,96%). Ngược lại, quỹ ABRN giảm từ 2.297,0 xuống 2.253,4 tấn, tương đương giảm 43,5 tấn (-1,90%). Riêng PSLV, lượng bạc thực tế giảm nhẹ từ 6.444,5 xuống 6.438,2 tấn, tương đương giảm khoảng 6,2 tấn trong tháng.

Nhìn chung, dòng vốn ETF bạc trong tháng 10 tiếp tục phân hóa: SLV ghi nhận tích lũy, trong khi ABRN thu hẹp quy mô và PSLV gần như đi ngang. Diễn biến này phản ánh nhu cầu nắm giữ bạc qua các quỹ chưa cải thiện đồng đều, dù thị trường bạc thế giới giảm mạnh trong tháng.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG
TỒN KHO CÁC SÀN GIAO DỊCH

Tồn kho bạc Thượng Hải

Đơn vị: tấn

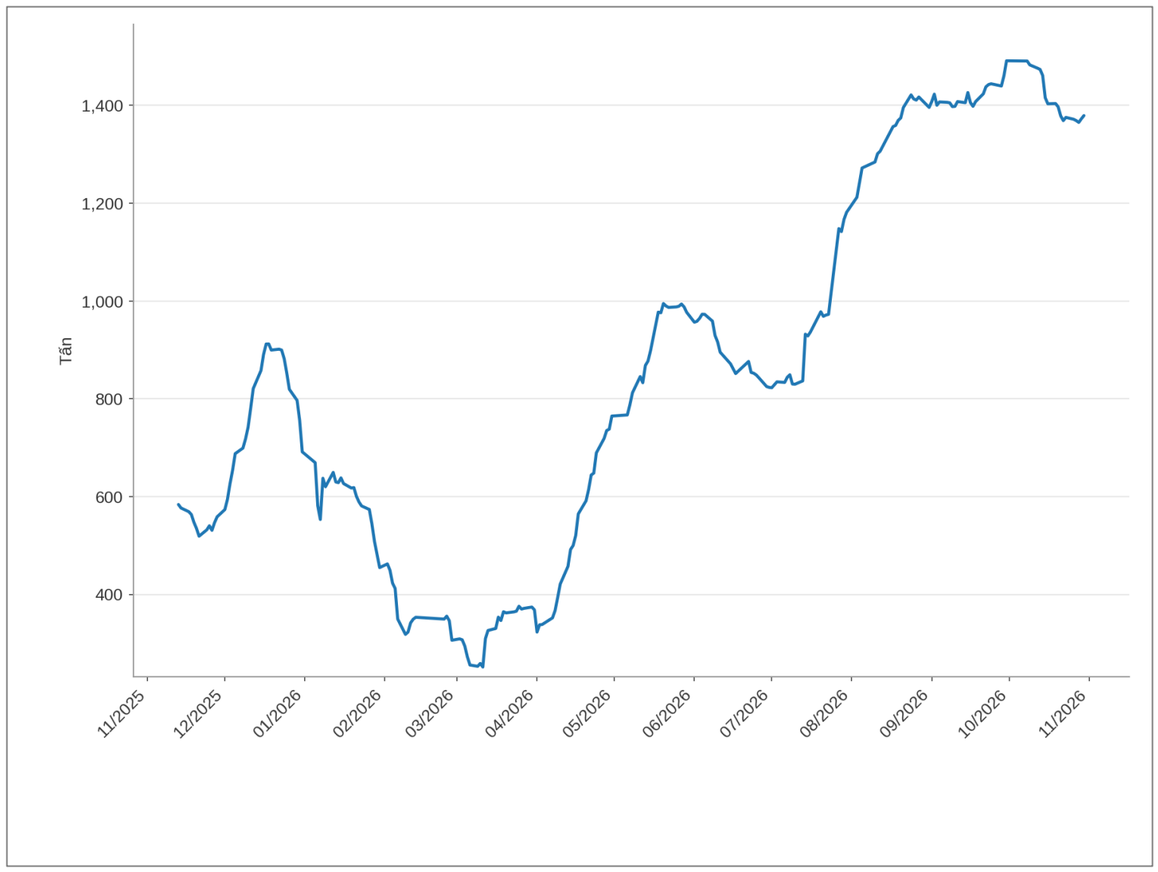

Tồn kho bạc Comex

Đơn vị: tấn

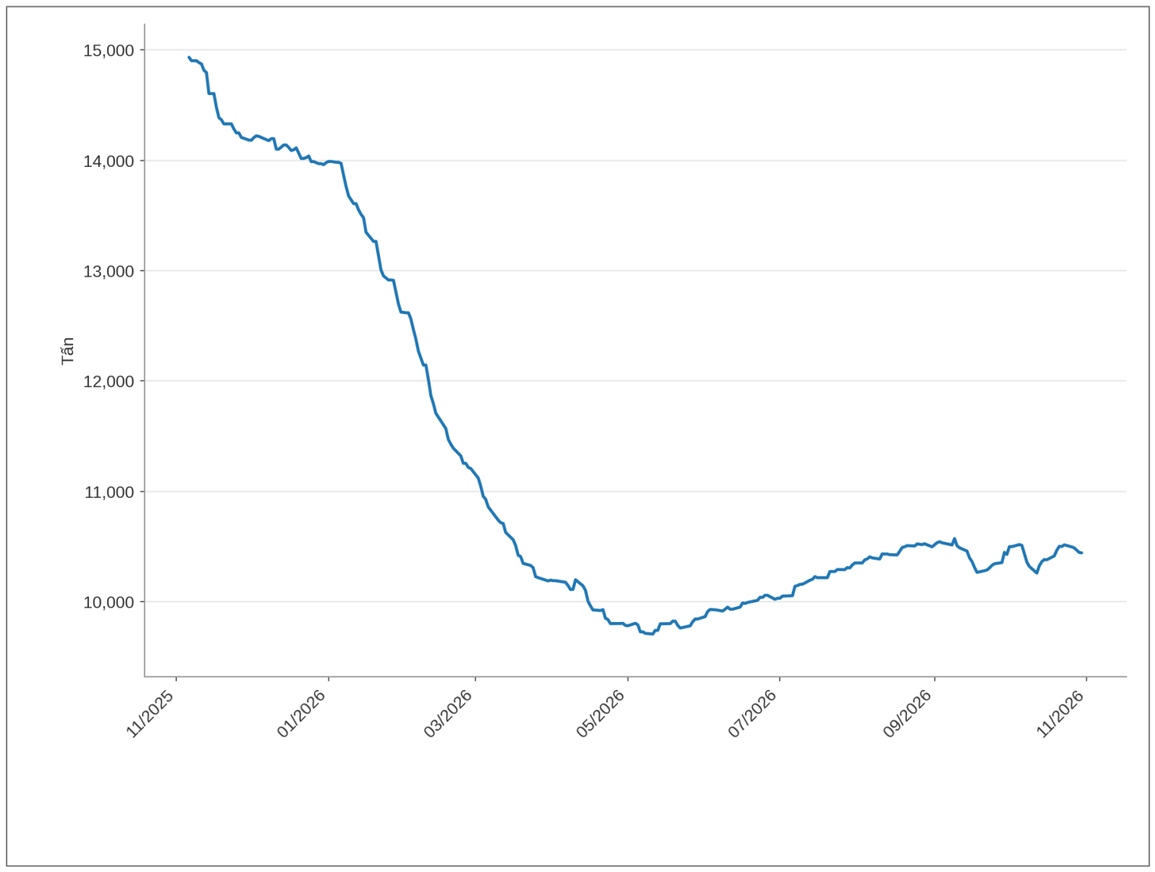

Trong tháng 10, tồn kho bạc trên COMEX và SHFE tiếp tục ghi nhận diễn biến trái chiều. Tại COMEX, tổng tồn kho tăng nhẹ từ khoảng 10.429,24 tấn cuối tháng 9 lên 10.443,34 tấn vào ngày 30/10, tương đương tăng khoảng 14,10 tấn (0,14%). Trong đó, lượng bạc đã đăng ký giao hàng (Registered) giảm 84,78 tấn, trong khi lượng đủ điều kiện (Eligible) tăng 70,68 tấn, cho thấy tổng tồn kho gần như đi ngang trong tháng.

Trong khi đó, tồn kho bạc tại SHFE giảm từ khoảng 1.490,87 tấn cuối tháng 9 xuống 1.378,90 tấn vào ngày 30/10, tương đương giảm 111,97 tấn (7,51%). Diễn biến này cho thấy lượng bạc lưu kho tại Trung Quốc điều chỉnh giảm sau giai đoạn tích lũy mạnh trong quý III.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG
TỒN KHO CÁC SÀN GIAO DỊCH

Tồn kho bạc LBMA

Đơn vị: Tấn

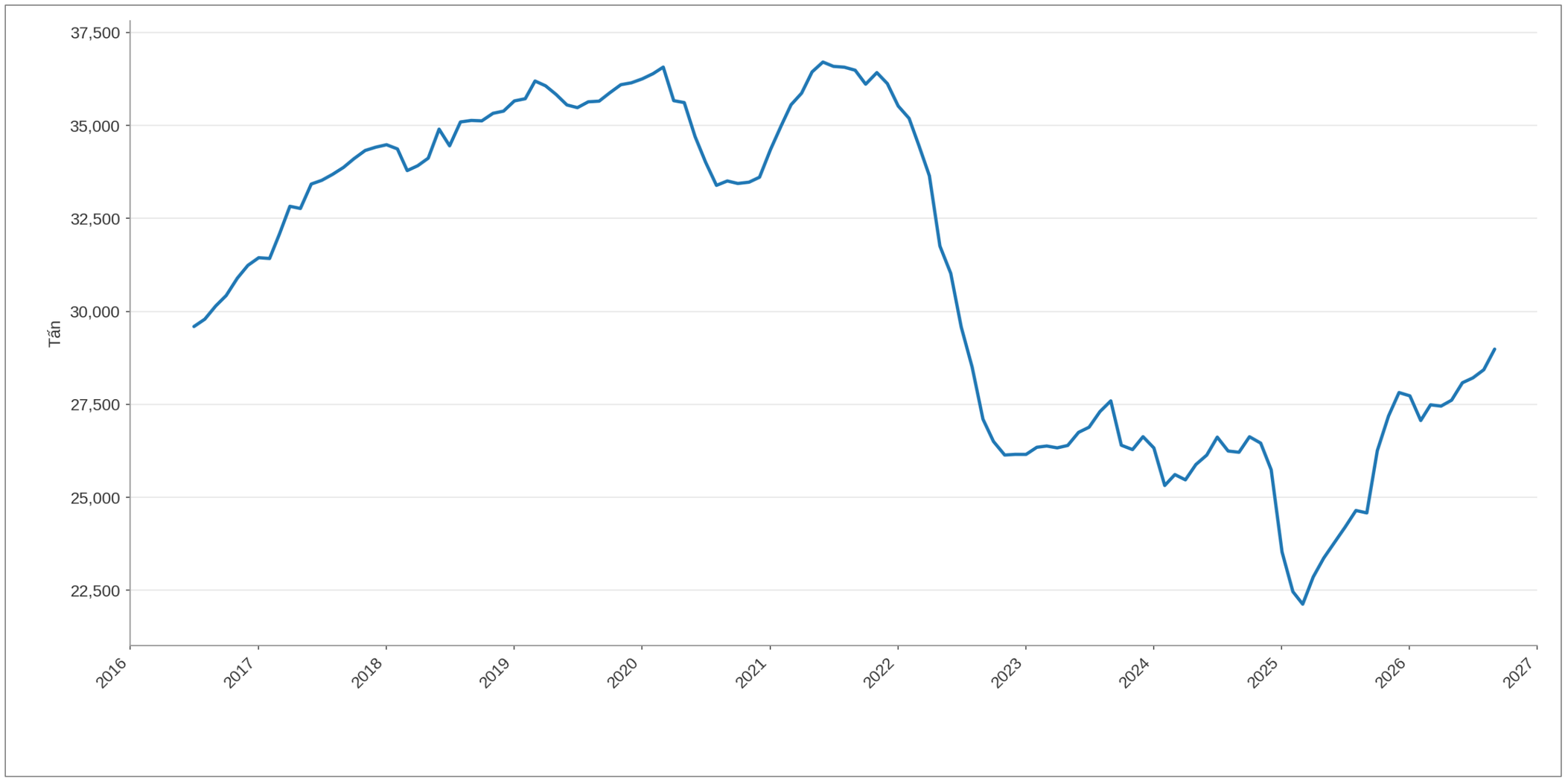

Trong tháng 9, tồn kho bạc tại LBMA tiếp tục tăng mạnh, từ khoảng 28.431,13 tấn trong tháng 8 lên 28.985,27 tấn trong tháng 9, tương đương tăng thêm khoảng 554,14 tấn, tức 1,95%. Đây là mức tăng theo tháng mạnh nhất từ đầu năm 2026, đồng thời đưa lượng bạc lưu kho tại London lên mức cao nhất trong chuỗi dữ liệu hiện có.

Diễn biến này cho thấy lượng bạc lưu giữ trong hệ thống LBMA tiếp tục được bổ sung trong quý III, trái ngược với xu hướng điều chỉnh tại một số thị trường châu Á. Xu hướng tăng tồn kho tại London phản ánh nguồn bạc vật chất trong hệ thống tiếp tục được củng cố.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG
CHU KỲ MÙA VỤ

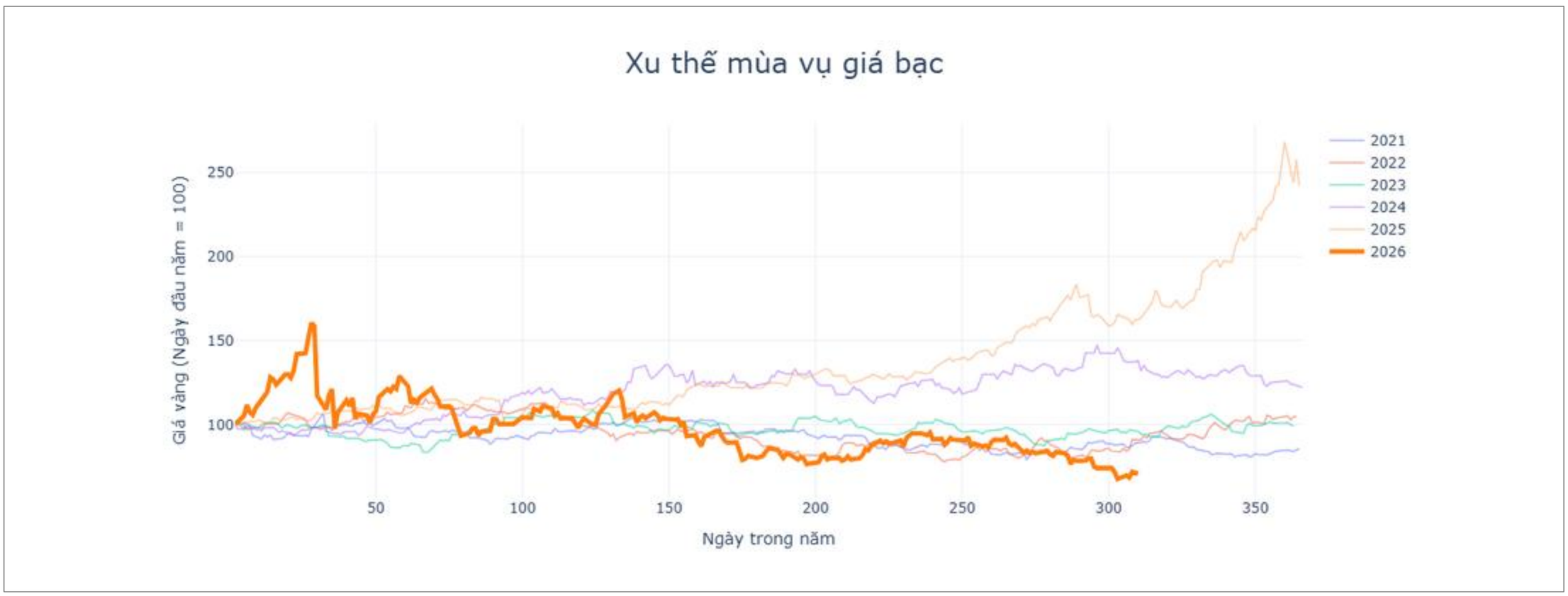

Thống kê hiệu suất giá bạc hàng tháng trong 20 năm gần đây

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Hiệu suất TB(%)	**4.55**	**2.34**	**-1.24**	**1.01**	**0.66**	**-2.46**	**3.31**	**1.87**	**-1.76**	**0.59**	**1.03**	**2.4**
Tỷ lệ tăng	70%	55%	40%	40%	50%	35%	65%	50%	45%	65%	40%	58%
Tỷ lệ giảm	30%	45%	60%	60%	50%	65%	35%	50%	55%	35%	60%	42%

- Tháng 11 có tính mùa vụ tương đối tích cực đối với giá bạc, với hiệu suất trung bình trong 20 năm gần đây đạt khoảng +1,03%. Tuy nhiên, tỷ lệ tăng giá chỉ đạt 40%, cho thấy yếu tố mùa vụ chưa tạo ưu thế rõ rệt cho chiều tăng dù mức sinh lời trung bình vẫn duy trì dương.
- Sau nhịp giảm mạnh của bạc trong tháng 10, diễn biến tháng 11 sẽ phụ thuộc nhiều vào kỳ vọng chính sách tiền tệ của Fed, biến động của USD và lợi suất trái phiếu Mỹ. Bên cạnh đó, triển vọng nhu cầu công nghiệp và khả năng phục hồi tâm lý đầu tư sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến biến động giá bạc trên thị trường quốc tế.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Bạc COMEX kỳ hạn tháng 12/2026 (SIZ26)

Bạc COMEX trên khung đồ thị H4 vẫn đang trong xu hướng giảm với cấu trúc đỉnh sau và đáy sau thấp dần. Sau khi kiểm định vùng hỗ trợ 49,23 USD/oz đầu tháng 11, giá hồi phục lên gần 53,65 USD nhưng không thể vượt đường xu hướng giảm và các đường trung bình động. Hiện bạc lùi về quanh 51,40 USD/oz, cho thấy áp lực bán vẫn chiếm ưu thế. Nếu giữ được hỗ trợ 49,23 USD, bạc có thể hình thành nhịp phục hồi hướng tới vùng kháng cự 55,295 USD/oz.

- **Vùng mua tiềm năng: 49,23 USD**
- **Vùng bán tiềm năng: 55,295 USD**
- **Khuyến nghị: Ưu tiên theo dõi phản ứng giá tại vùng 49,23 USD. Nếu hỗ trợ này được giữ vững và giá vượt trở lại vùng 53,65 USD, có thể kỳ vọng nhịp hồi lên 55,295 USD; trường hợp giá phá vỡ 49,23 USD, nên thận trọng với khả năng xu hướng giảm tiếp diễn.**

PHÚ QUÝ
GIAO DỊCH HÀNG HÓA

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo phân tích thị trường bạc này được thực hiện và phát hành độc quyền bởi Công ty TNHH Giao dịch hàng hóa Phú Quý. Mọi quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến nội dung báo cáo, bao gồm nhưng không giới hạn: dữ liệu, biểu đồ, nhận định và phân tích, đều thuộc về Công ty TNHH Giao dịch hàng hóa Phú Quý.

Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, phân phối, tái bản, sử dụng vì mục đích thương mại hoặc bất kỳ hình thức sử dụng nào khác đối với báo cáo này hoặc một phần của báo cáo mà chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty TNHH Giao dịch hàng hóa Phú Quý.

Các dữ liệu và thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn công khai và được Công ty TNHH Giao dịch hàng hóa Phú Quý đánh giá là uy tín tại thời điểm thực hiện. Tuy nhiên, chúng tôi không đưa ra bất kỳ cam kết hay bảo đảm nào về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của các thông tin này. Dữ liệu thị trường có thể thay đổi nhanh chóng và không lường trước được.

Báo cáo phân tích thị trường vàng này chỉ mang tính chất tham khảo và cung cấp cái nhìn tổng quan về thị trường tại thời điểm phát hành. Đây không phải là khuyến nghị đầu tư hay khuyến nghị mua, bán, hoặc nắm giữ bất kỳ loại tài sản nào.

Việc đưa ra quyết định đầu tư là trách nhiệm cá nhân của mỗi nhà đầu tư. Nhà đầu tư cần tự đánh giá, nghiên cứu kỹ lưỡng và cân nhắc các yếu tố rủi ro trước khi đưa ra quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH Giao dịch hàng hóa Phú Quý không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào các thông tin trong báo cáo này để đưa ra quyết định đầu tư.

Bằng việc truy cập và sử dụng báo cáo này, Quý vị được xem là đã đọc, hiểu và đồng ý tuân thủ các Điều khoản sử dụng và Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm này.